

**BỘ XÂY DỰNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

**THÔNG TIN  
THƯ MỤC**

**SỐ 1/2021**

**HÀ NỘI - 2021**

# MỤC LỤC

	<b>TRANG</b>
<b>I. TẠP CHÍ</b>	<b>3</b>
<b>II. ÁN PHẨM THÔNG TIN</b>	<b>4</b>
<b>III. BÁO CÁO TỔNG KẾT</b>	<b>4</b>
<b>IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU</b>	<b>5</b>
<b>V. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC</b>	<b>8</b>
<b>VI. SÁCH</b>	<b>8</b>

# THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN BỘ XÂY DỰNG

## I. TẠP CHÍ:

### 1. Tạp chí tiếng Việt:

- Cộng sản	Số 956, 957/2020
	Số 958, 959, 960, 961/2021
- Khoa học công nghệ xây dựng	Số 4/2020
- Kiến trúc	Số 12/2020, 1/2021
- Kiến trúc Nhà đẹp	Số 1&2, 3/2021
- Vật liệu xây dựng	Số 12/2020, 1+2/2021
- Thông tin và truyền thông	Số 17+18/2020, 1/2021
- Kiến trúc & Đời sống	Số 176, 177, 178/2021
- Tài nguyên và môi trường	Số 24/2020, 1+2, 3, 4, 5/2021
- Giao thông vận tải	Số 1+2, 3/2021
- An toàn thông tin	Số 6/2020, 2.CS/2020
- Người Xây dựng	Số 11&12/2929, 1&2/2021
- Kiến trúc & Xây dựng	Số 39/2020
- Kinh tế xây dựng	Số 3,4/2020
- Xây dựng & Đô thị	Số 71, 72, 73/2020, 74+75/2021
- Xây dựng	Số 1, 3/2021
- Nhịp cầu đầu tư	Số 686, 689, 690, 691/2020
- Kiến trúc Việt Nam	Số 231, 232/2020

### 2. Tạp chí & báo tiếng Nga:

- Строительная газета (Báo Xây dựng)	Số 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49/2020
- Архитектура и строительство России (Tạp chí Kiến trúc & Xây dựng)	Số 2, 3/2020

## II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Thông tin Thư mục:

Số 1/2021

## III. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

**1. Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2016 – 2020; định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 5 năm 2021 – 2025 và năm 2021 của ngành Xây dựng / Bộ Xây dựng.** - H. : Bộ Xây dựng, 2020. - 52tr. (BCTK.0668)

**2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng nhiệm vụ chủ yếu năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc / Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc.** - Vĩnh Phúc : Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc, 2020. - 43tr. (BCTK.0669)

**3. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh / Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh.** - Trà Vinh : Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh, 2020. - 39tr. (BCTK.0670)

**4. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 / Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận.** - Ninh Thuận : Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận, 2020. - 46tr. (BCTK.0671)

**5. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của ngành Xây dựng tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 / Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa.** - Thanh Hóa : Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa, 2020. - 28tr. (BCTK.0672)

**6. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của ngành Xây dựng Bắc Kạn / Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn.** - Bắc Kạn : Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn, 2020. - 31tr. (BCTK.0673)

**7. Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh An Giang / Sở Xây dựng tỉnh An Giang.** - An Giang : Sở Xây dựng tỉnh An Giang, 2020. - 37tr. (BCTK.0674)

**8. Báo cáo tổng kết công tác quản lý nhà nước năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của ngành Xây dựng / Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước.** - Bình Phước : Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước, 2021. - 15tr. (BCTK.0675)

**9. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Thuận / Sở Xây dựng tỉnh Bình Thuận.** - Bình Thuận : Sở Xây dựng tỉnh Bình Thuận, 2021. - 21tr. (BCTK.0676)

**10. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang / Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang.** - Tiền Giang : Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang, 2020. - 18tr. (BCTK.0677)

**11. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 ngành Xây dựng tỉnh Cà Mau / Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.** - Cà Mau : Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau, 2020. - 39tr. (BCTK.0678)

**12. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của ngành Xây dựng / Sở Xây dựng tỉnh Hậu Giang. - Hậu Giang : Sở Xây dựng tỉnh Hậu Giang, 2021. - 10tr. (BCTK.0679)**

**13. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2021 / Sở Xây dựng tỉnh Hòa Bình. - Hòa Bình : Sở Xây dựng tỉnh Hòa Bình, 2020. - 43tr. (BCTK.0680)**

**14. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 ngành Xây dựng / Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang. - Tuyên Quang : Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang, 2020. - 47tr. (BCTK.0681)**

**15. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 ngành Xây dựng / Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh. - Tây Ninh : Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh, 2020. - 43tr. (BCTK.0682)**

**16. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 ngành Xây dựng / Sở Xây dựng tỉnh Sơn La. - Sơn La : Sở Xây dựng tỉnh Sơn La, 2020. - 44tr. (BCTK.0683)**

**17. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 ngành Xây dựng tỉnh Sóc Trăng / Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng. - Sóc Trăng : Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng, 2020. - 34tr. (BCTK.0684)**

**18. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 ngành Xây dựng / Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị. - Quảng Trị : Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị, 2021. - 25tr. (BCTK.0685)**

#### **IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:**

**1. Nghiên cứu liên kết sàn bê tông dự ứng lực với cột ống thép nhồi bê tông / Trương Quang Hải (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Trường Đại học Xây dựng Miền Trung - Bộ Xây dựng, 2020. - 137tr. (KQNC.002130)**

**2. “Nghiên cứu, đánh giá tình hình và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đối thoại, xử lý phản ánh, kiến nghị trong thi hành pháp luật trong ngành Xây dựng” theo hợp đồng số 164/HĐ-KHCN ngày 31/10/2018. Mã số RD 119-18 / Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng. - H. : Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng, 2020. - 93tr. (KQNC.002131)**

**3. Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung Thành phố Long Khánh đến năm 2035 và định hướng đến năm 2050 / Nikken Sekkei Vivil Engineering Ltd. - Đồng Nai : Ủy ban nhân dân Thành phố Long Khánh, 2020. - 61tr. (KQNC.002132)**

**4. Thuyết minh đề án Đề nghị công nhận thị xã Quảng Yên là đô thị loại III trực thuộc tỉnh Quảng Ninh / UBND thị xã Quảng Yên. - Quảng Yên : Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên, 2020. - 208tr. (KQNC.002133)**

**5. Thuyết minh Điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Nam Định – tỉnh Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 / Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia - Bộ Xây dựng. - H. : Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia - Bộ Xây dựng, 2020. - 250tr. (KQNC.002134)**

- 6. Đề án Đề nghị công nhận Đô thị Phố Mới mở rộng (đô thị Quế Võ) tỉnh Bắc Ninh là đô thị loại IV / Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ. - Bắc Ninh : Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ, 2020. - 212tr. (KQNC.002135)**
- 7. Nghiên cứu xây dựng định mức dự toán của các công tác dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng. Mã số: RD52-18 / Nguyễn Anh Khoa (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Viện Kinh tế Xây dựng - Bộ Xây dựng, 2019. - 120tr. (KQNC.002136)**
- 8. Khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch nhà ở của các địa phương / Nguyễn Đăng Nam (Chủ nhiệm dự án). - H. : Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, 2020. - 43tr. (KQNC.002137)**
- 9. Điều tra, khảo sát thực trạng và nhu cầu về nhà ở thương mại giá thấp tại khu vực đô thị, khu công nghiệp nhằm đề xuất cơ chế, chính sách, mô hình hợp lý để huy động các nguồn lực đẩy mạnh phát triển nhà ở thương mại giá thấp / Vũ Văn Phần (Chủ nhiệm dự án). - H. : Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, 2020. - 70tr. (KQNC.002138)**
- 10. Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng và nhu cầu về nhà ở cho thuê tại một số địa phương trọng điểm làm cơ sở hoàn thiện chính sách khuyến khích nhà ở cho thuê / Vũ Văn Phần (Chủ nhiệm dự án). - H. : Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, 2020. - 94tr. (KQNC.002139)**
- 11. Lập luận chứng lựa chọn địa điểm phát triển đô thị sinh thái (Eco-City) tại vùng thủ đô Hà Nội và vùng Thành phố Hồ Chí Minh / Trần Thị Lan Anh (Chủ nhiệm dự án). - H. : Cục Phát triển đô thị - Bộ Xây dựng, 2020. - 11tr. (KQNC.002140)**
- 12. Điều tra, khảo sát hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 – 2020, đề xuất phương thức hỗ trợ nhà ở đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Nhà nước (Hợp đồng số 06/2019/HĐ-SNKT) / Dương Ngọc Hải (Chủ nhiệm dự án). - H. : Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, 2020. - 44tr. (KQNC.002141)**
- 13. Khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động giám định tư pháp và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng (Hợp đồng số 14/2017-SNKT ngày 30/6/2017) / Phạm Tiến Văn (Chủ nhiệm dự án). - H. : Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng - Bộ Xây dựng, 2020. - 141tr. (KQNC.002142)**
- 14. Điều tra khảo sát thực trạng đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học các chuyên ngành về xây dựng tại các cơ sở đào tạo khu vực Đồng bằng sông Cửu Long / Huỳnh Quốc Huy (Chủ nhiệm dự án). – Vĩnh Long : Trường Đại học Xây dựng miền Tây - Bộ Xây dựng, 2019. - 112tr. (KQNC.002143)**
- 15. Điều tra, khảo sát, đánh giá tình hình hợp tác quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực xây dựng để nâng cao năng lực nội tại và tính tự chủ của nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2030 / Phạm Thị Hồng My (Chủ nhiệm dự án). - H. : Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Xây dựng, 2020. - 211tr. (KQNC.002144)**
- 16. Điều tra, khảo sát thực trạng nguồn nhân lực ngành Xây dựng và tình hình thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2020 / Lê Thị Thu Huyền (Chủ nhiệm dự án). - H. : Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị - Bộ Xây dựng, 2020. - 143tr. (KQNC.002145)**

- 17. Điều tra, khảo sát đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm của ngành Xây dựng giai đoạn 2016-2020 / Nguyễn Thị Thu Hương (Chủ nhiệm dự án). - H. : Vụ Kế hoạch tài chính - Bộ Xây dựng, 2019. - 80tr. (KQNC.002146)**
- 18. Điều tra, khảo sát thực trạng công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo Luật Xây dựng 2014 và các Nghị định hướng dẫn / Hoàng Anh Tuấn (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Cục Kinh tế xây dựng - Bộ Xây dựng, 2019. - 153tr. (KQNC.002147)**
- 19. Nghiên cứu, đánh giá tình hình thực hiện các quy định pháp luật, chính sách về nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết hội nghị lần thứ 7 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII / Nguyễn Mạnh Khởi (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, 2019. - 70tr. (KQNC.002148)**
- 20. Nghiên cứu mô hình nâng cao năng lực cạnh tranh cho các đô thị Việt Nam. Mã số: RD 69-18 / Phạm Văn Bộ (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị - Bộ Xây dựng, 2019. - 219tr. (KQNC.002149)**
- 21. Điều tra, khảo sát đánh giá nhu cầu về nhà ở xã hội và khả năng chi trả với từng nhóm đối tượng tại khu vực đô thị theo quy định của Luật Nhà ở / Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng. - H. : Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, 2019. - 73tr. (KQNC.002150)**
- 22. Nghiên cứu căn hộ thông minh thế hệ mới New age smart home. Mã số: RD 35-16 / Nguyễn Duy Dân (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Trường Trung cấp nghề cơ khí xây dựng - Bộ Xây dựng, 2017. - 109tr. (KQNC.002151)**
- 23. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ chế tạo panel tường, sàn bằng vữa xi măng và xốp phế liệu cho các tỉnh thành khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Mã số: RD 28-17 / Giang Minh Nhựt (Chủ trì đề tài). – Vĩnh Long : Trường Đại học Xây dựng Miền Tây - Bộ Xây dựng, 2020. - 155tr. (KQNC.002152)**
- 24. Nghiên cứu, đánh giá, đề xuất mô hình quản lý phát triển đô thị phù hợp với điều kiện Việt Nam / Đỗ Hậu (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam, 2020. - 317tr. (KQNC.002153)**
- 25. Xác định các chỉ tiêu và tiêu chí quy hoạch kiến trúc kiểm soát xây dựng phát triển đối với công trình cao tầng trong khu vực nội đô lịch sử / Lý Văn Vinh (Chủ nhiệm dự án). - H. : Viện Kiến trúc quốc gia - Bộ Xây dựng, 2019. - 149tr. (KQNC.002154)**
- 26. Nghiên cứu đánh giá tình hình thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng / Bùi Văn Dưỡng (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng, 2020. - 88tr. (KQNC.002155)**
- 27. Nghiên cứu và chế tạo mô hình hệ thống quản lý giám sát kỹ thuật trong tòa nhà (Building management system – BMS). Mã số: RD 32-17 / Nguyễn Duy Dân (Chủ nhiệm đề tài). - H. : Trường Trung cấp nghề cơ khí xây dựng - Bộ Xây dựng, 2018. - 111tr. (KQNC.002156)**

## **V. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:**

- 1. Tiêu chuẩn Việt Nam về màng địa kỹ thuật polyetylen khối lượng riêng lớn (HDPE).** - H. : Xây dựng, 2020. - 52tr. (TCDM.1979)
- 2. Tiêu chuẩn Việt Nam về vật liệu chịu lửa.** - H. : Xây dựng, 2020. - 218tr. (TCDM.1980)
- 3. TCVN 6415-1÷18:2016 Gạch gốm ốp, lát – Phương pháp thử.** - H. : Xây dựng, 2020. - 100tr. (TCDM.1981)
- 4. QCVN 01:2019/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.** - H. : Xây dựng, 2020. - 60tr. (TCDM.1982)
- 5. QCVN 06:2020/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.** - H. : Xây dựng, 2020. - 156tr. (TCDM.1983)
- 6. QCVN 04:2019/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà chung cư.** - H. : Xây dựng, 2020. - 32tr. (TCDM.1984)

## **VI. SÁCH:**

- 1. Niên giám thống kê Thành phố Hà Nội 2019 / Cục Thống kê Thành phố Hà Nội.** - H. : Thống kê, 2020. - 670tr. (VT.002302)

Niên giám Thống kê thành phố Hà Nội 2019 bao gồm số liệu chính thức các năm 2015, 2016, 2017, 2018, số liệu ước tính năm 2019 và phần giải thích thuật ngữ, nội dung, phương pháp tính một số chỉ tiêu thống kê. Cuốn sách còn bao gồm nội dung đánh giá khái quát những nét chính về tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội và một số ngành, lĩnh vực năm 2019.

- 2. Niên giám thống kê 2019 / Tổng Cục Thống kê.** - H. : Thống kê, 2020. - 416tr. (VT.002303)

Niên giám thống kê 2019 bao gồm các biểu số liệu và phần giải thích thuật ngữ, nội dung, phương pháp tính một số chỉ tiêu thống kê chủ yếu. Niên giám còn bao gồm nội dung đánh giá khái quát những nét chính về tình hình kinh tế – xã hội cả nước và một số ngành, lĩnh vực năm 2019.

Nội dung cuốn sách bao gồm:

- Tổng quan kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2019.
- Đơn vị Hành chính, Đất đai và Khí hậu.
- Dân số và Lao động.
- Tài khoản Quốc gia, Ngân sách Nhà nước, Ngân hàng và Bảo hiểm.
- Công nghiệp, Đầu tư và Xây dựng.
- Doanh nghiệp, Hợp tác xã và Cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp.
- Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản.
- Thương mại và Du lịch.
- Chỉ số giá.
- Vận tải và Bru chính, Viễn thông.
- Giáo dục.
- Y tế, Văn hóa, Thể thao, Mức sống dân cư, Trật tự, an toàn xã hội, tư pháp và Môi trường.
- Số liệu thống kê nước ngoài.



**3. Hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại / Trần Thị Vân Hoa (Chủ biên). - H. : Chính trị Quốc gia sự thật, 2020. - 355tr. (VT.002309)**

Hệ tiêu chí nước công nghiệp là tập hợp các tiêu chí phản ánh thành quả phát triển và đặc điểm, tính chất của một đất nước khi đạt trình độ của nước công nghiệp hay nước phát triển. Cho đến nay, trên thế giới, một số quốc gia đã đưa ra các tiêu chí để xây dựng, phát triển đất nước thành nước công nghiệp, song cũng không có hệ tiêu chí nào được thừa nhận một cách rộng rãi để xác định cụ thể một quốc gia cần đạt được mức độ phát triển nào được coi là nước công nghiệp.

Nội dung cuốn sách gồm 5 chương:

- Chương 1. Cơ sở lý luận về hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại.
- Chương 2. Hệ tiêu chí và giải pháp đạt các tiêu chí nước công nghiệp của một số nước trên thế giới, bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.
- Chương 3. Thực trạng xây dựng hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại ở Việt Nam.
- Chương 4. Xác định hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại cho Việt Nam.
- Chương 5. Định hướng và giải pháp nhằm đạt được các tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.

**4. Tổng hợp văn bản về Luật Phòng cháy và chữa cháy & các biện pháp hạn chế thiệt hại về tài sản cũng như kỹ năng thoát hiểm khi xảy ra cháy nổ / Quang Thanh (Hệ thống).**

- H. : Lao động, 2019. - 431tr. (VT.002310)

Nội dung cuốn sách gồm 6 phần:

- Phần thứ nhất: Luật Phòng cháy và chữa cháy & văn bản hướng dẫn thi hành.
- Phần thứ hai: Quy định mới về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc và công tác quản lý phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình.
- Phần thứ ba: Quy định mới về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy.
- Phần thứ tư: Luật Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ & văn bản hướng dẫn thi hành.
- Phần thứ năm: Công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp.
- Phần thứ sáu: Quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

**5. Đô thị vị nhân sinh / Jan Gehl. - H. : Xây dựng, 2020. - 263tr. (VT.002311)**

Cuốn sách “Đô thị vị nhân sinh” đúc kết hơn bốn mươi năm hoạt động của tác giả cho chủ đề đô thị vị nhân sinh. Ở Việt Nam, trong bối cảnh tốc độ đô thị hóa rất cao, vấn đề này trong những năm gần đây được các kiến trúc sư và nhà quy hoạch đặc biệt quan tâm.

Nội dung cuốn sách gồm 7 phần:

- Phần 1: Yếu tố con người.
- Phần 2: Giác quan và quy mô.
- Phần 3: Thành phố sống động, an toàn, bền vững và lành mạnh.
- Phần 4: Đô thị ngang tầm mắt.
- Phần 5: Trật tự: Cuộc sống, không gian, các công trình.
- Phần 6: Các đô thị đang phát triển.
- Phần 7: Giải pháp.

**6. Khoan phụt chống thấm công trình thủy lợi / Nguyễn Cảnh Thái, Bùi Văn Trường. - H. : Xây dựng, 2020. - 172tr. (VT.002312)**

Cuốn sách cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết kỹ thuật khoan phụt, những đặc tính kỹ thuật của đất đá có liên quan, ảnh hưởng đến hiệu quả khoan phụt vữa, tính toán thiết kế các thông số khoan phụt, quy trình kỹ thuật khoan phụt vữa, khoan phụt thử nghiệm, vữa phụt, thi công và quản lý chất lượng công tác khoan phụt vữa.

Nội dung cuốn sách gồm 8 chương:

- Chương 1: Lịch sử phát triển kỹ thuật khoan phụt vữa.
- Chương 2: Cơ sở lý thuyết khoan phụt.
- Chương 3: Các đặc trưng kỹ thuật của đất đá.
- Chương 4: Thiết kế khoan phụt.
- Chương 5: Khoan phụt thử nghiệm.
- Chương 6: Vật liệu phụt.
- Chương 7: Thi công khoan phụt.
- Chương 8: Quản lý chất lượng khoan phụt.

**7. Thiết kế kết cấu bê tông cốt thép theo TCVN 5574:2018 / Bùi Quốc Bảo. - H. : Xây dựng, 2020. - 338tr. (VT.002313)**

Cuốn sách trình bày từ những phần đơn giản cho kỹ sư mới ra trường như tính toán tải trọng, dầm, sàn, cho tới những phần nâng cao như tính toán cột, vách theo biểu đồ tương tác, tính toán độ võng,... Những vấn đề xuất hiện rất gần đây trong ngành Xây dựng ở Việt Nam và trên thế giới cũng được đề cập, như tính toán độ co ngấn của cột (cho kết cấu siêu cao tầng), kết cấu chuyên (dầm chuyên, sàn chuyên, cho các kết cấu hiện đại); do đó một số phương pháp sâu hơn cũng được đề cập như cách tính chi tiết từ biến, co ngót hay mô hình giàn ảo.

Nội dung cuốn sách gồm 5 phần:

- Phần 1: Tổng quan, vật liệu và tải trọng.
- Phần 2: Dầm
- Phần 3: Sàn.
- Phần 4: Tính toán cột và vách cứng
- Phần 5: Kết cấu chuyên, mô hình dàn ảo, đài cọc.

**8. Công nghệ cọc nâng cao / Cao Văn Hóa. - H. : Xây dựng, 2020. - 184tr. (VT.002314)**

Cuốn sách là tập hợp các ghi chép trong quá trình nghiên cứu của đề tài “phân tích sự làm việc của bản móng trong móng bè - cọc”. Cuốn sách được biên soạn với các nội dung chính sau: phương pháp thi công hiện hành; sự cố thường xảy ra; những vấn đề chưa sáng tỏ (phương pháp thi công, vật liệu cọc, ma sát âm, phương pháp tính toán, mô hình tính toán, thí nghiệm, lấy mẫu...) mà các nhà nghiên cứu và thực hành đang tìm cách lý giải; những vấn đề liên quan đến việc thiết kế, dự đoán sự làm việc của cọc và các phương pháp kiểm tra, đánh giá, đảm bảo chất lượng cũng như sự làm việc thực tế của cọc so với các giả thiết thiết kế.

Nội dung cuốn sách gồm 5 chương:

- Chương 1: Các phương pháp thi công cọc.
- Chương 2: Các sự cố liên quan đến thiết kế và thi công cọc.
- Chương 3: Sự hình thành ma sát âm.
- Chương 4: Sức chịu tải và chuyển vị của cọc.
- Chương 5: Thí nghiệm kiểm tra chất lượng cọc.

**9. Excel nâng cao và các ứng dụng trong xây dựng / Phan Tự Hương (Chủ biên), Nguyễn Thành An. - H. : Xây dựng, 2020. - 420tr. (VT.002315)**

Cuốn sách cung cấp các kiến thức Excel nâng cao và hướng dẫn ứng dụng trong lĩnh vực xây dựng, giúp người dùng Excel và Office tự động hóa công việc bằng ngôn ngữ lập trình ứng dụng VBA. Người dùng có thể vận dụng kiến thức này trong công việc thực tế, áp dụng cho lĩnh vực xây dựng và các lĩnh vực khác đạt hiệu quả cao.

Nội dung cuốn sách gồm 15 chương:

- Chương 1: Xây dựng bảng tính theo mô hình cơ sở dữ liệu.
- Chương 2: Sử dụng hàm trong Excel.
- Chương 3: Mảng và công thức mảng.
- Chương 4: Kỹ thuật lập công thức trong bảng tính.
- Chương 5: Định dạng nâng cao trong Excel.

- Chương 6: Kiểm soát dữ liệu bằng Data Validation.
- Chương 7: Xây dựng các đối tượng đồ họa trong Excel.
- Chương 8: Lỗi công thức trong Excel và cách xử lý.
- Chương 9: Sử dụng các điều khiển nâng cao trong Excel.
- Chương 10: Đối tượng Table, sắp xếp và phân tích dữ liệu.
- Chương 11: Excel và kết nối với bên ngoài.
- Chương 12: Ứng dụng Macro trong tự động hóa tính toán.
- Chương 13: Phân tích thống kê dữ liệu.
- Chương 14: Ứng dụng Excel trong xây dựng.
- Chương 15: Các bảng tính xây dựng trên Excel.

**10. Khu đô thị mới từ nguyên gốc lý thuyết đến biến thể thực tế / Trần Minh Tùng. - H. : Xây dựng, 2018. - 400tr. (VT.002316)**

Hiểu biết để kiến tạo môi trường cư trú, không chỉ trên phương diện xây dựng các yếu tố vật chất mà còn tích hợp cả những yếu tố văn hóa – xã hội. Cuốn sách là tài liệu chuyên khảo về một mô hình cư trú đương đại đang phát triển ở Việt Nam, nhằm giúp bạn đọc bổ sung những kiến thức cũng như có cái nhìn sâu sắc hơn về các khu đô thị mới, phục vụ hỗ trợ kiến thức về kiến trúc nhà ở, khu ở và cao hơn là những môi trường cư trú.

Nội dung cuốn sách gồm 3 phần:

- Phần 1: Nhìn lại dòng pháp lý hơn 20 năm của mô hình khu đô thị mới trong 30 năm đổi mới tại Việt Nam.
- Phần 2: Eco – KĐT(M) tại Việt Nam: Những khu đô thị mới sinh thái có thực sự sinh thái.
- Phần 3: Suy nghĩ về Smart-KĐT(M) – Khu đô thị (mới) thông minh: Mô hình cư trú của tương lai?

**11. Kết cấu liên hợp thép bê tông dầm trong nhà cao tầng / Phạm Văn Hội. - H. : Khoa học và kỹ thuật, 2019. - 198tr. (VT.002317)**

Cuốn sách được viết theo tiêu chuẩn Eurocode 4 (Design of Composite Steel and Concrete Structures) và các tài liệu ứng dụng tiêu chuẩn trên để thiết kế các cấu kiện liên hợp thép - bê tông dầm trong lĩnh vực xây dựng nhà. Mục đích của sách nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về kết cấu liên hợp cho các kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, cán bộ nghiên cứu của ngành Xây dựng, trên cơ sở đó có thể đi đến thiết kế loại kết cấu này cho các công trình thực tế.

Nội dung cuốn sách gồm 6 chương:

- Chương 1: Một vài nét tổng quan về kết cấu liên hợp thép - bê tông.
- Chương 2: Vật liệu sử dụng cho kết cấu liên hợp.
- Chương 3: Sàn liên hợp.
- Chương 4: Dầm liên hợp thép - bê tông.
- Chương 5: Cột liên hợp thép - bê tông.
- Chương 6: Các dạng sơ đồ kết cấu khung chịu lực của nhà cao tầng.

**12. Nhận thức kiến trúc Việt Nam mới: Tự chủ, kết tinh văn hóa; đổi mới đô thị, phát triển nông thôn mới; tiến ra biển & đàng hoàng, hạnh phúc / Lê Xuân Trường. - H. : Xây dựng, 2020. - 192tr. (VT.002318)**

Chia sẻ một số góc nhìn, cuốn sách bổ sung các bài báo đã được tuyển chọn, đăng trên tạp chí chuyên ngành như Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, Tạp chí Xây dựng - Bộ Xây dựng, Tạp chí Kiến trúc - Hội Kiến trúc sư Việt Nam, nhằm góp một phần công sức; thúc đẩy phát triển hệ thống lý luận, các hệ khung cấu trúc ngành nghề, khung đào tạo con người, khung thể chế chính sách quản lý, ngày càng hoàn thiện hơn, minh triết, đậm đà bản sắc và phù hợp với thời đại mới.

Nội dung cuốn sách gồm 3 chương:

- Chương 1: Độc lập.

- Chương 2: Tự do.
- Chương 3: Hạnh phúc.

**13. Công trình bến** / Nguyễn Văn Ngọc. - H. : Xây dựng, 2019. - 406tr. (VT.002319)

Công trình bến là bộ phận công trình quan trọng nhất của cảng, cho phép tàu neo đậu bốc xếp hàng hóa, đưa hành khách từ tàu lên bờ và ngược lại an toàn, thuận tiện, nhanh chóng. Do đặc điểm kết cấu công trình bến vừa đại diện cho những đặc điểm chung nhất của công trình thủy, công trình biển nói chung và công trình cảng - đường thủy nói riêng. Cuốn sách là tài liệu tham khảo có ích cho các kỹ sư, các nhà quản lý xây dựng tham khảo cho công tác quản lý, thiết kế, thi công... các công trình trên hồ, trên sông, ven biển và hải đảo.

Nội dung cuốn sách gồm 6 chương:

- Chương 1: Những khái niệm chung.
- Chương 2: Tải trọng tác động lên công trình bến.
- Chương 3: Công trình bến bệ cọc cao.
- Chương 4: Công trình bến tường cọc.
- Chương 5: Công trình bến trọng lực.
- Chương 6: Các công trình phụ trợ của bến.

**14. Kết cấu đặc biệt bằng bê tông cốt thép** / Nguyễn Lê Ninh (Chủ biên), Lê Việt Dũng, Võ Mạnh Tùng. - H. : Xây dựng, 2020. - 290tr. (VT.002320)

Cuốn sách là bản tiếng Việt của cuốn sách “Các kết cấu đặc biệt bằng bê tông cốt thép” (Constructions spéciales en béton armé) bằng tiếng Pháp được biên soạn năm 1996. Cuốn sách giới thiệu các phương pháp tính toán tương đối đơn giản và các công thức tính toán cho phép thực hiện việc tính toán nhanh các hệ kết cấu được xét và việc phân tích phức tạp hệ kết cấu có thể được thực hiện thông qua tính toán trên máy tính. Các ví dụ tính toán, dựa trên các quy định hiện hành của các tiêu chuẩn thiết kế Việt Nam và Châu Âu để người đọc hiểu một cách nhanh chóng bản chất của các ứng xử cục bộ và tổng thể của hệ kết cấu dưới tác động của trọng tải. Người đọc có thể thực hiện lại một cách dễ dàng các ví dụ tính toán này trên máy tính, theo các phần mềm thương mại hiện có và so sánh với các kết quả tính toán trong cuốn sách.

Nội dung cuốn sách gồm 5 chương:

- Chương 1: Tường chắn đất.
- Chương 2: Bunke.
- Chương 3: Silo.
- Chương 4: Bể chứa.
- Chương 5: Mái không gian và phân móng.

**15. Hạ tầng kỹ thuật đô thị** / Trần Minh Phụng (Chủ biên), Nguyễn Duy Liêm, Lê Minh Quang. - H. : Xây dựng, 2020. - 261tr. (VT.002321)

Cuốn sách được biên soạn nhằm cung cấp cho bạn đọc một số kiến thức cơ bản về hạ tầng kỹ thuật đô thị. Từ những kiến thức cơ bản và tổng quát này sẽ giúp cho bạn đọc có cái nhìn bao quát về các công trình hạ tầng trong đô thị, hiểu được các nhiệm vụ, biết được chức năng, nắm được cấu tạo và vận dụng thiết kế được một số công trình hạ tầng đô thị đơn giản. Đồng thời giúp cho những người hoạt động trong ngành Xây dựng có tư duy biện luận nhìn được các mối quan hệ của các công trình xây dựng để so sánh, đánh giá và chọn được phương án khả thi cho từng công trình hạ tầng đô thị.

Nội dung cuốn sách gồm 8 chương:

- Chương 1: Công trình hạ tầng kỹ thuật giao thông.
- Chương 2: Các công trình nút giao thông, công trình ngầm, công trình cầu đô thị.
- Chương 3: Công trình kỹ thuật phục vụ giao thông đô thị.
- Chương 4: Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp nước.
- Chương 5: Công trình hạ tầng kỹ thuật thoát nước.

- Chương 6: Cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị.
- Chương 7: Công trình hạ tầng kỹ thuật chiếu sáng.
- Chương 8: Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp điện.

----- ##### -----